

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2023/HS-ST
Ngày 25-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Máy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Tâm;

Bà Triệu Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lộc Nam Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nông Văn M, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1987, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn H (đã chết) và bà Hoàng Thị S; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Theo bản án số 16/2011/HS-ST ngày 15/11/2011 bị Tòa án quân sự khu vực 2 Quân khu 1 xử phạt 36 tháng tù về tội: Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia (đã được xóa). Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/8/2023, tạm giam ngày 30/8/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Chu Bích Thu - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Nông Việt P, sinh năm 1990. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/8/2023, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, phối hợp với Công an xã T, huyện Văn Lãng, đang làm nhiệm vụ trên đường Quốc lộ 4A đoạn thuộc thôn N, xã T, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phát hiện 01 nam thanh niên đang đi bộ hướng vào thôn N, xã T, huyện Văn Lãng có biểu hiện nghi vấn về ma túy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, nam thanh niên chấp hành và tự khai họ tên là Nông Văn M. Qua kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái của Nông Văn M có 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 03 gói giấy kẻ dòng màu trắng, bên trong các gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroin, Nông Văn M nhận chất bột màu trắng trong các gói giấy là chất ma túy Heroin, mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã đưa Nông Văn M cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm: 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 03 gói giấy kẻ dòng màu trắng, bên trong gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroin, niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Nông Văn M”; 01 căn cước công dân mang tên Nông Văn M.

Tại bản kết luận giám định số: 885/KL-KTHS ngày 30/8/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,199 gam (đã trừ bì).

Tại cơ quan điều tra bị cáo Nông Văn M khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/8/2023, Nông Văn M một mình đi bộ từ nhà ra Quốc lộ 4A, bắt xe khách đến cửa khẩu C, thuộc thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mục đích mua ma túy Heroin để sử dụng. Khi đến ngã ba C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Nông Văn M xuống xe đi bộ tìm mua ma túy, đi được một đoạn Nông Văn M thấy 01 thanh niên khoảng 30 tuổi (không biết tên, tuổi, địa chỉ), Nông Văn M hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng và đưa tiền cho người đàn ông này, nam thanh niên nhận tiền bảo Nông Văn M đợi và đi bộ lên hướng cửa khẩu. Khoảng 10 phút sau, nam thanh niên quay lại, lấy từ trong người ra đưa cho Nông Văn M 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 03 gói giấy kẻ dòng màu trắng, bên trong có chứa ma túy Heroin. Nông Văn M nhận lấy túi ma túy cầm trong lòng bàn tay trái và đi bộ ra đường đón xe khách về nhà. Khi đi đến cổng thôn N, xã T, huyện V xuống xe, đang đi bộ về nhà, thì tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay có 01 túi nilon màu trắng, chứa 03 gói ma túy Heroin, tổ công tác đã đưa về Ủy ban nhân dân xã T, huyện V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 27/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nông Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn M từ 18 đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân.

Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo có đơn xin miễn, đề Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến người bào chữa cho bị cáo Nông Văn M tại phiên tòa, nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất của Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo không có tài sản gì, gia đình thuộc hộ nghèo, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, là phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[3] Từ những phân tích trên có đủ cơ sở xác định như sau: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 24/8/2023, tại khu vực đường quốc lộ 4A, thuộc đoạn thôn N, xã T,

huyện V, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Nông Văn M có 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 03 gói giấy kẻ dòng màu trắng, bên trong các gói giấy chứa chất bột màu trắng. Qua giám định số ma túy thu giữ có khối lượng 0,199 gam (đã trừ bì), bị cáo Nông Văn M mua về nhằm mục đích để sử dụng.

[4] Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nông Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố đối với bị cáo Nông Văn M là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa giáo dục chung. Tuy vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đánh giá về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân của bị cáo, theo bản án số 16/2011/HS-ST ngày 15/11/2011 bị Tòa án quân sự khu vực 2 Quân khu 1 xử phạt 36 tháng tù về tội: Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia (đã được xóa), nhưng bị cáo là người có nhân thân không tốt. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào kết quả xác minh có trong hồ sơ vụ án cho thấy bị cáo không đứng tên tài sản gì, gia đình hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi bán ma túy cho bị cáo tại cửa khẩu C, thuộc thôn C, xã T, huyện V, bị cáo không biết họ tên địa chỉ của người đàn ông trên, nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 thẻ căn cước công dân là giấy tờ tùy thân, nên trả lại cho bị cáo.

[10] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị mức án, xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa đề nghị về các tình tiết giảm nhẹ là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình thuộc hộ nghèo, đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn M với mức án thấp nhất của Viện kiểm sát đề nghị. Hội xét xử sẽ xem xét và quyết định.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Tuy vậy, Hội đồng xét xử xét thấy gia đình bị cáo Nông Văn M thuộc hộ nghèo, bị cáo Nông Văn M có đơn xin miễn. Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo Nông Văn M theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nông Văn M 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24 tháng 8 năm 2023.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định, niêm phong trong 01 (một) phong bì có chữ “QT Nông Văn M” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại các phần giáp lại mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,181 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ) gồm: 01 (một) túi nilon; 03 (ba) vỏ gói giấy.

- Trả lại cho bị cáo Nông Văn M 01 (một) thẻ căn cước công dân số: 020087012101 mang tên Nông Văn M.

(Vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2023).

5. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nông Văn M.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an h. Văn Lãng;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP- hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Triệu Thị Máy